

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 612/QĐ-SNN

Bắc Giang, ngày 07 tháng 10 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khuyến nông trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNN-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện và nhiệm vụ quản lý nhà nước của UBND cấp xã về nông nghiệp và phát triển nông thôn; Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 267/2015/QĐ-UBND ngày 06/7/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Trung tâm Khuyến nông là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý, chỉ đạo về công tác khuyến nông, lâm, ngư và khuyến công trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Trung tâm Khuyến nông có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được nhà nước cấp kinh phí hoạt động và được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

3. Trung tâm Khuyến nông chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Trung tâm Khuyến nông quốc gia trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở về chính sách, chiến lược, kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm và hàng năm, các chương trình, dự án, các văn bản quy phạm pháp luật về khuyến nông trên địa bàn.
2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chương trình, kế hoạch, dự án khuyến nông tại địa phương. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
3. Ký hợp đồng khuyến nông với các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.
4. Chủ trì thực hiện một số chương trình, dự án, nhiệm vụ khuyến nông theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
5. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chương trình, dự án khuyến nông theo quy định của pháp luật.
6. Hướng dẫn về nội dung, phương pháp hoạt động khuyến nông cho các cơ quan, đơn vị tham gia hoạt động khuyến nông.
7. Chủ trì xây dựng chương trình, tài liệu hướng dẫn khuyến nông; tổ chức tập huấn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, cộng tác viên khuyến nông các cấp và nông dân.
8. Tổ chức hoạt động thông tin tuyên truyền về khuyến nông theo quy định của pháp luật.
9. Tổ chức và tham gia tổ chức các hội thi, hội thảo, hội trợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm về khuyến nông.
10. Tư vấn và cung cấp dịch vụ khuyến nông theo quy định của pháp luật.
11. Tham gia đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn theo phân công của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định pháp luật.
12. Phối hợp với các tổ chức trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong công tác phòng, chống dịch bệnh, thiên tai tại địa phương.
13. Quản lý và sử dụng quỹ hoạt động khuyến nông (nếu có) theo quy định của pháp luật.
14. Thực hiện hợp tác quốc tế về khuyến nông theo quy định của pháp luật.
15. Báo cáo kết quả thực hiện các chương trình, dự án về khuyến nông theo quy định.
16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Trung tâm

a) Trung tâm Khuyến nông có Giám đốc và các Phó giám đốc Trung tâm;

b) Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó giám đốc Trung tâm là người giúp Giám đốc phụ trách một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Trung tâm vắng mặt, một Phó giám đốc được Giám đốc Trung tâm ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm, Phó giám đốc Trung tâm do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Thông tin và đào tạo;
- c) Phòng Khuyến nông trồng trọt, khuyến lâm;
- d) Phòng Khuyến nông chăn nuôi;
- đ) Phòng Khuyến ngư.

Các phòng, thuộc Trung tâm, có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng, được bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

3. Biên chế của Trung tâm Khuyến nông trong tổng biên chế sự nghiệp của Sở Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

4. Giám đốc Trung tâm Khuyến nông có trách nhiệm quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc theo phân cấp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

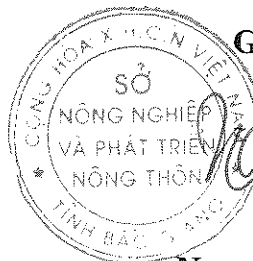
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và thay thế Quyết định số 59/QĐ-SNN ngày 14/5/2013 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng Sở, phòng Tổ chức cán bộ Sở, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;
- Bộ NN&PTNT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Khải